

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2020/HS-ST

Ngày 27/4/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Trung Hoàn.

2. Ông Tòng Văn Quân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Ông Vàng A Vừ, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sùng A V** (tên gọi khác: **Sùng Nhìa L**), sinh năm 1969 tại huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: bản C, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: 01/10 PT; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sùng Gà D (đã chết) và bà Vàng Thị D, sinh năm 1945; có vợ: Mùa Thị S, sinh năm 1973 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất, sinh năm 2003;

Tiền án: theo bản án số 33/2018/HS-ST ngày 23/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, bị cáo Sùng A V bị xử phạt 01 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, ngày 10/01/2019 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương, đến nay chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2012, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên xử phạt 9 tháng tù cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản, đến nay đã được xóa án tích.

Bị bắt tạm giữ ngày 12/01/2020 đến 15/01/2020; tạm giam từ ngày 15/01/2020 đến nay. Bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Sùng A D – sinh năm 1992. Trú tại bản C, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 12/01/2020, Sùng A V một mình điều khiển xe máy biển kiểm soát 27B1-41014 từ nhà ở bản C, xã X lên bản Trống S, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ 01 cục Heroine với giá 800.000đ, mục đích để sử dụng và bán lẻ. Sau khi mua được Heroine Sùng A V lấy cục Heroine vừa mua được chia thành 10 cục nhỏ, gói thành từng gói riêng rồi cất dấu vào túi quần bên phải V đang mặc. Sau đó Sùng A V điều khiển xe máy lên bản C, xã K, huyện Đ bán 01 gói nhỏ Heroine cho Lầu A S, trú tại bản T, xã P, huyện Đ với giá 50.000đ. Đến 12 giờ 00 phút ngày 12/01/2020 thì bị tổ công tác Công an thị trấn Đ phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 09 gói nhỏ chứa chất bột trắng nghi là Heroine; 01 xe máy nhãn hiệu Win KITAFU DELUXE, màu đen biển kiểm soát 27B1-41014; số tiền 4.250.000đ; một dây chuyền bằng kim loại màu trắng; một nhẫn bằng kim loại màu vàng; 2 đồng hồ bằng kim loại (một cái màu vàng; một cái màu trắng) và một điện thoại di động nhãn hiệu itel.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma túy hồi 15 giờ 50 phút ngày 12/01/2020 xác định 09 gói chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine có tổng khối lượng là: 6,03 gam, trích 0,13 gam gửi giám định không hoàn lại mẫu vật sau khi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 117/GĐ-PC09 ngày 20/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng đục dạng nén thu giữ của Sùng A V gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine, nằm trong danh mục các chất ma túy số thứ tự 9, mục IA, danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra công an huyện Đ đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 13/QĐ ngày 20/2/2020 trả lại cho bị cáo Sùng A V số tiền 4.200.000đ; một dây chuyền bằng kim loại màu trắng; một nhẫn bằng kim loại màu vàng; 2 đồng hồ bằng kim loại (một cái màu vàng; một cái màu trắng) và một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu itel.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo cơ quan điều tra không đủ thông tin điều tra làm rõ.

Đối với Lầu A S sinh năm 1967, trú tại bản T, xã , huyện Đ Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với hình thức cảnh cáo.

Bản cáo trạng số: 16/CT-VKS-ĐBĐ ngày 02 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Sùng A V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điểm i Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Sùng A V về cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng Điểm i Khoản 2 Điều 251, Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Sùng A V từ 8 năm 6 tháng đến 9 năm tù.

+ Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu, tiêu hủy 5,9gam Heroine còn lại sau giám định; tịch thu súng ngân sách Nhà nước số tiền 50.000đ; trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu Win KITAFU DELUXE, màu đen biển kiểm soát 27B1-41014 cho anh Sùng A D, sinh năm 1992 trú tại bản: C, xã X, huyện Đ;

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo có khai thêm bố đẻ bị cáo có Huân chương kháng chiến chống pháp đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ngoài ra bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Sùng A D – sinh năm 1992, trú tại bản C, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai trong hồ sơ thể hiện chiếc xe máy biển kiểm soát 27B1-41014 là tài sản riêng của anh mua để sử dụng đi lại, ngày 12/01/2020 bố anh là bị cáo Sùng A V mượn sử dụng, anh không biết bố anh sử dụng xe đi mua bán trái phép chất ma túy. Anh D có đơn xin Tòa án trả lại chiếc xe trên cho anh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Sùng A D có đơn xin xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của anh Dính không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo, cũng như không ảnh hưởng đến việc xử lý vật chứng là tài sản liên quan đến anh. Cho nên, Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo Khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Xét về hành vi của bị cáo Sùng A V thấy rằng: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, cụ thể: Bị cáo khai vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 12/01/2020, bị cáo mượn xe máy của con trai Sùng A D, một mình điều khiển xe lên bản T, xã P, huyện Đ mua 01 cục Heroine với giá 800.000đ, mục đích để bán lẻ. Sau đó bị cáo chia cục Heroine vừa mua được chia thành 10 gói nhỏ rồi điều khiển xe lên bản C, xã K, huyện Đ bán 01 gói nhỏ Heroine cho Lầu A S, trú tại bản T, xã P, huyện Đ với giá 50.000đ. Đến 12 giờ 00 phút ngày 12/01/2020 thì bị bắt.

Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Vật chứng thu được là 09 gói nhỏ chất bột trắng được giám định xác định là Heroine có khối lượng là 6,03 gam; số tiền 50.000đ bị cáo bán ma túy cho Lầu A S và phù hợp với lời khai của Lầu A S là người đã mua ma túy của bị cáo ngày 12/01/2020. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Sùng A V là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; nhận thức rõ tác hại của chất ma túy và sự nghiêm cấm của pháp luật đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố ý tìm mua bán lẻ nhằm kiếm lợi nhuận bất hợp pháp. Hành vi của bị cáo là coi thường kỷ cương phép nước, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Điểm i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại Điểm i Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

i) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR - 11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam”.

Như vậy, Cáo trạng viện kiểm sát tuy tố bị cáo về tội danh và điều luật là có căn cứ cần chấp nhận.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo mua 6,03 gam Heroine về bán lẻ là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã gieo rắc và tiếp tay cho những đối tượng nghiện ma túy đang là gánh nặng cho mỗi gia đình và xã hội; cũng như tiếp tay cho những đối tượng chuyên sản xuất, buôn bán chất ma túy gây ảnh hưởng đến trật tự trị an toàn xã hội.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Bị cáo phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích bản án số 33/2018/HSST ngày 23/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên do vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” theo quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa mặc dù bị cáo có khai bố đẻ là người có công với cách mạng được tặng huân chương kháng chiến chống Pháp nhưng quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo và gia đình bị cáo không xuất trình được chứng cứ chứng minh cho nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo

Xét nhân thân của bị cáo thấy rằng bản thân bị cáo tuổi đời không còn trẻ (sinh năm 1969) nhưng không làm tấm gương cho con cháu noi theo. Bản thân bị

cáo năm 2012 từng bị Tòa án huyện M xét xử về tội trộm cắp tài sản, năm 2018 lại tiếp tục bị Tòa án huyện Điện Biên Đông xét xử về tội trộm cắp tài sản và hôm nay là lần thứ ba bị cáo bị đưa ra xét xử về tội mua bán trái phép chất ma túy đều đó chứng tỏ bị cáo có nhân nhân xấu. Bị cáo phải chịu một hình phạt thật nghiêm khắc để tiếp tục giáo dục cải tạo và răn đe phòng ngừa chung.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử, xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp bị cáo làm nương, cuộc sống gia đình khó khăn nên khó có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề xuất của đại diện Viện kiểm sát.

[5] Về vật chứng vụ án:

Đối với 6,03 gam Heroine đã trích giám định 0,13 gam còn lại 5,9 gam là chất thuộc Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu và tiêu hủy toàn bộ theo Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 50.000đ do bị cáo bán ma túy mà có cho nên theo Điểm b Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điểm b Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Win KITAFU DELUXE, màu đen, biển kiểm soát 27B1-41014. Cơ quan điều tra đã chứng minh làm rõ được chiếc xe trên thuộc sở hữu của anh Sùng A D, sinh năm 1992, trú tại bản C, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, khi bị cáo mượn xe máy đi mua ma túy anh D không biết. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điểm b Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần trả lại chiếc xe máy trên cho anh Sùng A D là chủ sở hữu hợp pháp.

Hội đồng xét xử chấp nhận việc Cơ quan điều tra công an huyện Đ đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 13/QĐ ngày 20/2/2020 trả lại cho bị cáo Sùng A V số tiền 4.200.000đ; một dây chuyền bằng kim loại màu trắng; một nhẫn bằng kim loại màu vàng; 2 đồng hồ bằng kim loại (một cái màu vàng; một cái màu trắng) và một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu itel vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7]. Về các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với người đàn ông dân tộc Mông bán Heroine cho bị cáo quá trình điều tra chưa xác minh làm rõ được. Do đó chưa đề cập xử lý trong vụ án. Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

Đối với Lầu A S là người mua Heroine của bị cáo để sử dụng quá trình điều tra cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử lý hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp. Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, đang cư trú tại xã X, huyện Đ là nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lý do trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm i Khoản 2 Điều 251; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm b, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điểm a, b Khoản 2 Điều 106; Điểm b Khoản 3 Điều 106; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Sùng A V** (tên gọi khác: **Sùng Nhìa L**) phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo Sùng A V 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 12/01/2020).

2. Về vật chứng vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy 5,9 gam Heroine (đã trừ giám định).

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 50.000đ (năm mươi nghìn đồng).

+ Trả lại cho anh Sùng A D, sinh năm 1992 trú tại bản: C, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Win KITAFU DELUXE, màu đen biển kiểm soát 27B1-41014; số khung: RPEXCE9PEGA004137; số máy: VDEJQ152FMJ004137, xe cũ đã qua sử dụng, hỏng hóc, trầy xước nhiều chỗ, không kiểm tra tình trạng kỹ thuật của xe.

Vật chứng đã được bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 10 giờ 20 phút ngày 04/3/2020 giữa cơ quan Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ.

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sùng A V.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/4/2020). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án về phần liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ C.A huyện Đ;
- Phòng NVHS CA huyện Đ;
- CCTHADS huyện Đ;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nga